

Số:2888 /QĐ-BNN-TS

Hà Nội, ngày 19 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
triển khai thực hiện Đề án Chuyển đổi một số nghề khai thác hải sản
ảnh hưởng đến nguồn lợi và môi trường sinh thái**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 105/2022/NĐ-CP ngày 22/12/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 208/QĐ-TTg ngày 10/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Chuyển đổi một số nghề khai thác hải sản ảnh hưởng đến nguồn lợi và môi trường sinh thái;

Xét đề nghị của của Cục trưởng Cục Thủy sản.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai thực hiện Đề án Chuyển đổi một số nghề khai thác hải sản ảnh hưởng đến nguồn lợi và môi trường sinh thái.

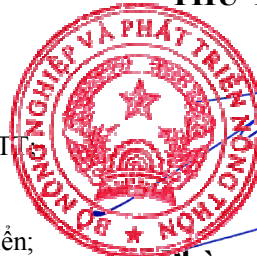
Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Thủy sản, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ven biển và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Các Bộ: KH&ĐT, Tài chính, KHCN, LĐTB&XH; TT&TT;
- UBND các tỉnh/thành phố trực thuộc TW ven biển;
- Các đơn vị thuộc Bộ;
- Sở NN&PTNT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW ven biển;
- Các Hội, Hiệp hội thủy sản;
- Lưu: VT, CTS.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Phùng Đức Tiến

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Đề án Chuyển đổi một số nghề khai thác hải sản
ảnh hưởng đến nguồn lợi và môi trường sinh thái
của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BNN-TCTS ngày tháng năm 2023
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

Ngày 10/3/2023, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 208/QĐ-TTg phê duyệt Đề án Chuyển đổi một số nghề khai thác hải sản ảnh hưởng đến nguồn lợi và môi trường sinh thái (sau đây viết tắt là Đề án). Để thực hiện Đề án, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Kế hoạch hành động triển khai thực hiện với các nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Đảm bảo tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ nghiêm túc, kịp thời, hiệu quả nhằm đạt được các mục tiêu của Đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 208/QĐ-TTg ngày 10/3/2023.

2. Xác định rõ các nhiệm vụ, giải pháp gắn với chức năng, nhiệm vụ cụ thể của từng cơ quan, đơn vị thuộc Bộ; Đảm bảo chủ động trong triển khai thực hiện, phối hợp chặt chẽ, trách nhiệm theo lộ trình để đạt được mục tiêu đề ra.

3. Kịp thời lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Đề án vào các chương trình, kế hoạch, đề án, hoạt động có liên quan tại các đơn vị thuộc Bộ, địa phương nhằm đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện Kế hoạch.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Phân giao các nhiệm vụ, dự án ưu tiên và các nội dung cần thực hiện tại Phụ lục kèm theo.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cục Thủy sản là đơn vị đầu mối, phối hợp với các đơn vị có liên quan trong Bộ, các Bộ ngành có liên quan và địa phương theo dõi, đôn đốc, nắm bắt tình hình tham mưu Lãnh đạo Bộ xử lý kịp thời các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ đã được Thủ tướng Chính phủ giao trong Đề án.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT theo chức năng, nhiệm vụ và căn cứ vào Kế hoạch hành động này để xây dựng kế

hoạch cụ thể và triển khai thực hiện; chủ động rà soát nhiệm vụ và kinh phí triển khai trình đơn vị có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

3. Giao Vụ Kế hoạch, Vụ Tài chính căn cứ vào đề xuất của các đơn vị có liên quan thuộc Bộ, ưu tiên bố trí nguồn kinh phí theo quy định để triển khai hiệu quả Đề án.

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ven biển căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Đề án; chủ động lồng ghép việc thực hiện với các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ có liên quan tại địa phương; phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các Hiệp hội nghề nghiệp, các tổ chức xã hội để triển khai các nhiệm vụ đảm bảo chất lượng và đúng tiến độ.

Định kỳ trước ngày 20 tháng 12 hằng năm tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện, kết quả triển khai Đề án trên địa bàn và báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (qua Cục Thủy sản) để tổng hợp báo cáo Lãnh đạo Bộ.

5. Các đơn vị được giao chủ trì thực hiện các nhiệm vụ, định kỳ trước ngày 20 tháng 12 hàng năm báo cáo Bộ (qua Cục Thủy sản) về tiến độ thực hiện nhiệm vụ được giao, nhiệm vụ hoàn thành, nhiệm vụ chưa hoàn thành, những khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân trong quá trình tổ chức thực hiện để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Phụ lục I
NHIỆM VỤ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN CHUYỂN ĐỔI MỘT SỐ NGHỀ KHAI THÁC HẢI SẢN
ẢNH HƯỞNG ĐẾN NGUỒN LỢI VÀ MÔI TRƯỜNG SINH THÁI
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BNN-TCTS ngày / /2022 của Bộ trưởng
Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
I. TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN					
1	Triển khai, kiểm tra, sơ kết, tổng kết kết quả thực hiện Đề án.	Cục Thủy sản	- Các Cục, Vụ, Viện thuộc Bộ NN&PTNT; - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố ven biển; - Hiệp hội nghề nghiệp, các tổ chức xã hội nghề nghiệp.	- Báo cáo tình hình triển khai, kết quả triển khai hàng năm các dự án, nhiệm vụ thuộc Đề án; Kết quả triển khai tại các địa phương; - Hội nghị Sơ kết thực hiện Đề án (Giai đoạn đến năm 2025); - Hội nghị Tổng kết thực hiện Đề án (2026-2030).	Hàng năm Năm 2025 Năm 2030
2	Tổ chức thực hiện Đề án thông qua việc xây dựng và thực hiện các quy hoạch, kế hoạch phát triển thủy sản trên	Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ven	- Cục Thủy sản, các đơn vị có liên quan; - Hiệp hội nghề nghiệp, các tổ chức xã	Báo cáo Kết quả thực hiện và việc ban hành quy hoạch, kế hoạch phát triển thủy sản của	Hàng năm

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
	địa bàn lãnh thổ và vùng biển thuộc địa phương quản lý.	biển	hội hội ngành hàng.	địa phương	
II. RÀ SOÁT/SỬA ĐỔI VÀ BAN HÀNH MỚI CÁC CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH					
3	Rà soát, sửa đổi, bổ sung hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực khai thác hải sản, công tác đảm bảo chất lượng tàu cá, vùng hạn chế tàu cá được phép hoạt động trên biển. Đặc biệt là quy định quản lý nghề cá giải trí gắn với việc phát triển cộng đồng ngư dân.	Cục Thủy sản	- Các Cục, Vụ: Pháp chế, KH&MT; Kế hoạch, Tài chính; Kiểm ngư; - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố ven biển; - Các Hội, Hiệp hội nghề nghiệp.	Nghị định, Nghị quyết của Chính phủ; Quyết định Thủ tướng Chính phủ; Thông tư, Quyết định của Bộ trưởng	2023-2024
4	Xây dựng trình cấp có thẩm quyền ban hành Chính sách thực hiện đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản.	Cục Kiểm ngư	- Các Cục, Vụ: Pháp chế, KH&MT, Thủy sản; - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố ven biển; - Các Hội, Hiệp hội nghề nghiệp.	Nghị định của Chính phủ	2023-2024
5	Xây dựng trình cấp có thẩm quyền ban hành Chính sách hỗ	Cục Thủy sản	- Các Cục, Vụ: Pháp chế, KH&MT;	Nghị định của Chính phủ	2023-2024

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
	trợ chuyển đổi nghề khai thác thủy sản ảnh hưởng lớn đến nguồn lợi thủy sản, môi trường, hệ sinh thái sang các nghề khai thác hải sản thân thiện với môi trường hoặc chuyển ra ngoài lĩnh vực khai thác.		Kiểm ngư; - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố ven biển; - Các Hội, Hiệp hội nghề nghiệp.		
6	Bố trí nguồn vốn từ ngân sách địa phương và có cơ chế chính sách cụ thể phù hợp với tình hình của địa phương để khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư xây dựng, khai thác và quản lý nghề khai thác thủy sản hiệu quả, bền vững.	Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ven biển	- Cục Thủy sản, các đơn vị có liên quan; - Hiệp hội nghề nghiệp, các tổ chức xã hội nghề nghiệp.	Báo cáo kết quả thực hiện; kết quả ban hành các cơ chế chính sách chuyển đổi nghề tại địa phương	2023-2030
7	Xây dựng cơ chế đặc thù về cấp giấy chấp thuận đóng mới tàu để thay thế đối với các tàu mục nát, chìm đắm, mất tích, phá dỡ... nhưng phải đảm bảo cắt giảm số tàu trung bình hàng năm tối thiểu từ 1,5% đối với tàu hoạt động vùng	Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ven biển	- Cục Thủy sản, các đơn vị có liên quan; - Hiệp hội nghề nghiệp, các tổ chức xã hội nghề nghiệp.	Báo cáo kết quả Ban hành các cơ chế, quy định quản lý của địa phương để thực hiện hiệu quả mục tiêu giảm số lượng tàu cá.	2023-2030

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
	khởi, 4% số tàu hoạt động vùng lòng và 5% đối với tàu hoạt động vùng biển ven bờ trên tổng số tàu cá hiện có của địa phương, bắt đầu thực hiện từ năm 2023. Cấp giấy chấp thuận đóng mới theo hướng ưu tiên các nghề thân thiện với môi trường, tàu được cơ giới hóa cao trong các khâu khai thác và bảo quản sản phẩm, sử dụng vỏ tàu bằng kim loại, vật liệu mới; không cấp giấy chấp thuận đóng mới, cải hoán đối với tàu làm nghề lưới kéo, nghề lưới rê thu ngừ.				
8	Chủ động rà soát, cắt giảm tàu cá có nghề khai thác hải sản làm ảnh hưởng đến nguồn lợi và môi trường sinh thái tại địa phương ngoài những nghề được quy định tại Đề án này; Xây dựng các dự án chuyển đổi nghề phù hợp với thực tế của địa phương và phù hợp	Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ven biển	- Cục Thủy sản, các đơn vị có liên quan; - Hiệp hội nghề nghiệp, các tổ chức xã hội nghề nghiệp.	Báo cáo kết quả Ban hành các cơ chế, quy định quản lý của địa phương để thực hiện hiệu quả mục tiêu giảm số lượng tàu cá.	2023-2030

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
	với quy định tại Điều của 6 Luật Thủy sản số 18/2017/QH14.				
9	Xây dựng, ban hành chính sách hỗ trợ cho ngư dân chuyển đổi nghề từ các nghề khai thác xâm hại đến nguồn lợi và hệ sinh thái sang các nghề khai thác hải sản thân thiện với môi trường gắn với hiện đại hóa tàu cá hoặc chuyển ra ngoài lĩnh vực khai thác phù hợp với định hướng phát triển nghề cá và điều kiện kinh tế xã hội của địa phương. Nguồn kinh phí do Ủy ban nhân dân tỉnh đảm bảo thực hiện đối các tỉnh tự cân đối được ngân sách; đối với các tỉnh không cân đối được ngân sách, nguồn kinh phí thực hiện do Trung ương hỗ trợ.	Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ven biển	- Cục Thủy sản, các đơn vị có liên quan; - Hiệp hội nghề nghiệp, các tổ chức xã hội nghề nghiệp.	Chính sách hỗ trợ ngư dân chuyển đổi nghề	
10	Xây dựng và triển khai kế hoạch về xây dựng hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn trong	Cục Thủy sản	- Các Cục, Vụ: Pháp chế, KHCN&MT; Kiểm ngư;	Thông tư, Quyết định của Bộ trưởng	2023-2025

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
	ngành thủy sản phục vụ quản lý nhà nước và phát triển sản xuất thủy sản.		- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố ven biển; - Các Hội, Hiệp hội nghề nghiệp.		
III	TĂNG CƯỜNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ KHAI THÁC THỦY SẢN				
11	Tạm dừng cấp văn bản chấp thuận cho đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá đối với tàu cá làm nghề cấm, nghề hạn chế phát triển theo quy định của pháp luật. Thực hiện nghiêm, Tạm dừng cấp giấy phép khai thác thủy sản cho các tàu cải hoán, đóng mới khi không có văn bản chấp thuận cải hoán đóng mới tàu cá.	Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ven biển	- Cục Thủy sản; - Các Hội, Hiệp hội nghề nghiệp.	Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ	Hàng năm
12	Ban hành tiêu chí đặc thù của địa phương trong việc cấp văn bản chấp thuận cải hoán, đóng mới thay thế tàu cá của địa phương phải bảo đảm an toàn,	Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ven biển	- Cục Thủy sản; - Các Hội, Hiệp hội nghề nghiệp.	Quyết định của cấp có thẩm quyền ký ban hành	2023-2025

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
	điều kiện làm việc, nghỉ ngơi cho người lao động, sử dụng ít nhiên liệu, hiện đại hóa trang thiết bị khai thác bảo quản trên tàu; không bổ sung các nghề khai thác hải sản có ảnh hưởng lớn đến nguồn lợi thủy sản, phù hợp với định hướng phát triển nghề khai thác thủy sản của trung ương và địa phương.				
13	Xác định số lượng hạn ngạch giấy phép khai thác thủy sản cắt giảm hằng năm theo loại nghề và bổ sung hợp lý số tàu cá cho phép đóng mới để đảm bảo đội tàu về ngưỡng bằng khoảng 60% số tàu cá hoạt động tại vùng ven bờ, khoảng 70% số tàu cá hoạt động tại vùng lộng, khoảng 90% số tàu cá hoạt động tại vùng khơi so với thời điểm khi bắt đầu thực hiện Đề án.	Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ven biển/Cục Thủy sản	- Các Hội, Hiệp hội nghề nghiệp. - Các Viện nghiên cứu về thủy sản	Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ	Hàng năm
14	Tạm dừng cấp lại giấy phép	Ủy ban nhân dân	- Cục Thủy sản	Báo cáo kết quả thực	Hàng năm

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
	thuê, mua tàu cá từ nơi khác về địa phương đối với tàu cá làm nghề lưới kéo, nghề lưới rê thu ngừ. Việc cấp giấy chấp thuận cho thuê, mua tàu cá chỉ được thực hiện khi người mua cam kết chuyển sang các nghề khác	các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ven biển	- Các Hội, Hiệp hội nghề nghiệp. - Các Viện nghiên cứu về thủy sản	hiện nhiệm vụ	
IV	CHUYỂN ĐỔI SANG CÁC NGHỀ KHAI THÁC KHÁC HẢI SẢN				
15	Chuyển đổi các tàu cá làm nghề lưới kéo có chiều dài lớn nhất từ 15 m nước trở lên, tàu cá có tuổi từ 15 tuổi trong giai đoạn đến năm 2025 và giảm dần trong giai đoạn 2026 - 2030.	Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ven biển	- Cục Thủy sản - Các Hội, Hiệp hội nghề nghiệp. - Các Viện nghiên cứu về thủy sản	Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ	
16	Chuyển đổi các nghề ven bờ sang nghề dịch vụ khai thác thủy sản, nghề cá giải trí và các nghề khác	Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ven biển	- Cục Thủy sản; - Cục Kiểm ngư - Các Hội, Hiệp hội nghề nghiệp. - Các Viện nghiên cứu về thủy sản	Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ	、 Hàng năm
17	Chuyển đổi sang nuôi trồng thủy sản và các dịch vụ nuôi	Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành	- Cục Thủy sản; - Cục Kiểm ngư	Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ	

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
	trồng thủy sản đối với các địa phương có tiềm năng phát triển nghề nuôi biển.	phổ trực thuộc trung ương ven biển	- Các Hội, Hiệp hội nghề nghiệp. - Các Viện nghiên cứu về thủy sản		
V	TRUYỀN THÔNG VỀ CHUYỂN ĐỔI NGHỀ				
18	Tuyên truyền, phổ biến, tập huấn đào tạo nhân rộng các mô hình nghề cá giải trí; các mô hình chuyển đổi từ nghề đạt hiệu quả để người dân biết và tổ chức triển khai thực hiện.	Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ven biển/Cục Thủy sản	- Các Hội, Hiệp hội nghề nghiệp. - Các Viện nghiên cứu về thủy sản	Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ	Hàng năm

Phụ lục II:
CÁC DỰ ÁN ƯU TIÊN THUỘC ĐỀ ÁN CHUYỂN ĐỔI MỘT SỐ NGHỀ KHAI THÁC
HẢI SẢN ẢNH HƯỞNG ĐẾN NGUỒN LỢI VÀ MÔI TRƯỜNG SINH THÁI
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BNN-TCTS ngày tháng năm 2023
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

Đơn vị tính: Tỷ đồng

T T	Tên dự án/ nhiệm vụ	Mục tiêu	Nội dung chính (dự kiến)	Kinh phí trung ương		Nguồn kinh phí	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp chính	Thời gian thực hiện
				Đến năm 2025	2026-2030				
1	Dự án thí điểm chuyển đổi một số nghề khai thác hải sản ảnh hưởng lớn đến nguồn lợi thủy sản, môi trường, hệ sinh thái sang các nghề khai thác hải sản thân thiện với môi trường, hệ sinh thái và nguồn lợi thủy sản.	Giảm cường lực khai thác trên các vùng biển, chấm dứt các nghề khai thác hải sản ảnh hưởng lớn đến nguồn lợi thủy sản, môi trường, hệ sinh thái; nâng cao đời sống và ổn định sinh kế cho cộng đồng ngư dân góp phần phát triển bền vững nghề khai thác hải sản	- Điều tra, đánh giá mức độ xâm hại, hủy diệt nguồn lợi thủy sản của các nghề khai thác. - Xác định các nghề khai thác hải sản vùng trên các vùng biển để chuyển đổi nghề khai thác phù hợp với thực tế. - Xây dựng các mô hình chuyển đổi nghề nghề phù hợp với ngư trường, nguồn lợi thủy sản và đặc điểm kinh tế xã hội của từng vùng. - Xây dựng cơ chế, chính sách chuyển đổi cơ cấu nghề khai thác thủy sản. - Đào tạo, tập huấn phục vụ chuyển đổi cơ cấu nghề khai thác hải sản.	20	40	Sự nghiệp kinh tế; Sự nghiệp môi trường	Cục Thủy sản/Các tỉnh Quảng Ninh, Hải Phòng, Bình Định, Bình Thuận, Cà Mau, Kiên Giang	Vụ Kế hoạch, Vụ Tài chính; Các đơn vị có liên quan	2023-2030

2	Dự án truyền thông về chuyển đổi nghề khai thác hải sản.	Phổ biến, tuyên truyền, tập huấn các văn bản, quy định về khai thác thủy sản; các mô hình khai thác, các mô hình chuyển đổi nghề hiệu quả, đảm bảo ổn định đời sống của ngư dân.	- Tập huấn, phổ biến, hướng dẫn cho cộng đồng ngư dân, cán bộ quản lý khai thác thủy sản địa phương về các quy định liên quan đến quản lý về khai thác thủy sản; - Xây dựng các bản tin phát thanh, phóng sự về các quy định trong khai thác thủy sản, các mô hình khai thác, các mô hình chuyển đổi nghề hiệu quả, đảm bảo ổn định đời sống của ngư dân.	10	30	Sự nghiệp kinh tế; Sự nghiệp môi trường	Cục Thủy sản	Vụ Kế hoạch, Vụ Tài chính; Các tỉnh, thành phố ven biển; Các đơn vị có liên quan	2023-2030
3	Xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật về các nghề khai thác thủy sản làm cơ sở để chuyển đổi các nghề khai thác thủy sản ảnh hưởng đến nguồn lợi và môi trường sinh thái	Có căn cứ khoa học áp dụng các chỉ tiêu hỗ trợ việc chuyển đổi nghề tại các địa phương đồng bộ và thống nhất	- Thu tập các tài liệu, số liệu liên quan đến định mức các nghề. - Điều tra, tính toán định mức các nghề - Đề xuất được quy trình thực hiện việc chuyển đổi nghề tại các địa phương. - Xây dựng bộ tiêu chí định mức kỹ thuật nghề khai thác thủy sản	2	0	Ngân sách nhà nước	Cục Thủy sản	Vụ KHCN& MT, Các đơn vị có liên quan	2023-2024
4	Dự án thăm quan mô hình chuyển đổi nghề ở nước ngoài (Thái Lan, Indonesia)	Học hỏi kinh nghiệm chuyển đổi nghề tại các nước, làm cơ sở hướng dẫn nhân rộng vào thực tế tại Việt Nam	Thăm quan, học hỏi kinh nghiệm	5	0	Ngân sách nhà nước	Cục Thủy sản	Vụ KHCN& MT, Các đơn vị có liên quan	2023-2025